

Bản án số: 59/2021/HS-ST
Ngày: 26/10/2021

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

Khoảng 15 giờ ngày 08/8/2021, bị cáo Trần Văn P điều khiển xe mô tô BKS 29P2-40xx đi từ chỗ ở đến nhà anh Trần Thế C ở xóm M, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam chơi, (P và anh C là bạn quen biết từ trước). Trong quá trình ngồi chơi, P thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S đặt trên mặt bàn được kê ở vị trí tiếp giáp giữa tầng 1 căn nhà đang xây dựng với gian nhà cũ phía trong nhà anh C nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. P đứng dậy vừa đi vừa nói *“Đằng sau này rộng nhỉ, có chăn nuôi gì không”* rồi đi đến cạnh chiếc bàn, dùng tay phải cầm chiếc điện thoại bỏ vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi tiếp vào khu vực phía trong của gian nhà; sau đó đi ra ngồi uống nước khoảng 10 phút thì P xin phép đi về. P điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại Quang Chính thuộc địa bàn thôn x, xã A, huyện B của anh Trần Quang Ch và bán chiếc điện thoại Iphone 6S vừa lấy trộm được cho anh Ch với giá 300.000 đồng, còn chiếc sim điện thoại lắp trong máy Phượng vút ở ngoài đường trước cửa hàng của anh Ch.

Khoảng 16 giờ ngày 08/8/2021, chị Trần Thị H là vợ anh C phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động Iphone 6S, bên trong máy có lắp 01 sim điện thoại 09686399xx. Nghi ngờ P là người trộm cắp nên chị H đã nhờ bố chồng là ông Trần Thế T làm Đơn trình báo gửi đến Công an xã A. Trên cơ sở lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Công an xã A đã triệu tập Trần Văn P đến trụ sở để lấy lời khai; phối hợp cùng Công an xã V truy tìm vật chứng và đã thu giữ: 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu trắng, đeo ốp lưng bằng chất liệu nhựa tổng hợp màu xanh viền vàng do anh Ch giao nộp, 01 sim điện thoại 09686399xx; đồng thời tạm giữ của P 01 xe mô tô BKS 29P2-40xx.

Sau khi xác định được địa bàn nơi Trần Văn P trộm cắp tài sản, Công an xã A đã bàn giao toàn bộ tài liệu cùng các đồ vật, tài sản đã thu giữ cho Công an xã V để giải quyết theo thẩm quyền. Theo đề nghị của Công an xã V, ngày 10/8/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã có văn bản yêu cầu định giá xác định trị giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S mà Trần Văn P đã trộm cắp ngày 08/8/2021. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐG ngày 18/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: *“Trị giá của 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, phiên bản Mỹ, dung lượng 64GB, màu trắng, số IMEI: 353257072477895, không sim, đeo ốp lưng bằng chất liệu nhựa tổng hợp màu xanh viền vàng, đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường, đầy đủ chức năng, không bị lỗi là: 2.150.000 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi ngàn đồng)”*.

Ngày 18/8/2021 Công an xã V đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu, vật chứng, tài sản liên quan đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B để thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn P đã khai nhận hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 6S vào ngày 08/8/2021 tại nhà anh Trần Thế C như đã nêu ở trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và ra Quyết định tạm giữ, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Văn P.

Tại Cáo trạng số 59/CT - VKS - SH ngày 04/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Văn P về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bị cáo Trần Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo P tù 09 tháng tù đến 01 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo P đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như nội dung vụ án đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại Iphone 6S trị giá 2.150.000 đồng của chị Trần Thị H vào chiều ngày 08/8/2021 tại nơi ở của chị H ở xóm M, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam của bị cáo Trần Văn P đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Người bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*” quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân. Bị cáo là đối tượng lười lao động, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đối với người quen biết. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân do đó Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt; Hội đồng xét xử cũng xem xét đến thái độ ăn năn hối cải, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và các đồ vật, tài liệu, tài sản đã tạm giữ: Đối với 01 điện thoại Iphone 6S màu trắng, đeo 01 ốp lưng bằng chất liệu nhựa tổng hợp màu xanh viền vàng cùng 01 sim điện thoại 09686399xx là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị H.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29P2-40xx; quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Trịnh Đức H - sinh năm 1958, trú tại tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam và ông H để nhờ chiếc xe tại nhà bà Trần Thị T (là mẹ đẻ của P và là dì ruột ông H). P sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi lại là tự ý, ông H không biết hành vi trộm cắp tài sản của P.

Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã trả lại điện thoại và sim điện thoại cho chị H, trả xe mô tô cho ông H là đúng pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do chị Trần Thị H và anh Trần Quang Ch không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Tình tiết khác của vụ án: Quá trình điều tra xác định ngày 08/8/2021, anh Trần Quang Ch không biết nguồn gốc chiếc điện thoại của Trần Văn P mang đến bán là do phạm tội mà có; ông Trịnh Đức H không biết việc Trần Văn P sử dụng xe mô tô BKS 29P2-40xx của ông H để đi trộm cắp tài sản, do vậy không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Xử phạt bị cáo Trần Văn P **01** (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (18/8/2021).
3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn P phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại chị H biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã An Nội, huyện B;
- UBND phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)